

Số: 4117/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt chuẩn công nghệ thông tin trong quá trình học
đối với sinh viên hệ đại học chính quy tiếng Anh bán phần và Chương trình đặc biệt
Khóa 12 - Đợt tháng 10 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 159/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 16/9/2024 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1070/QĐ-ĐHNH, ngày 24/04/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và triển khai thực hiện chương trình đào tạo chất lượng cao, tiếng Anh bán phần, chương trình đào tạo đặc biệt trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 984/QĐ-ĐHNH, ngày 04/04/2025 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định “Về việc Quy định chuẩn Công nghệ thông tin trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Xét chứng chỉ Tin học của sinh viên nộp và đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 46 sinh viên hệ đại học chính quy tiếng Anh bán phần Khóa 12 và chương trình đặc biệt đạt chuẩn công nghệ thông tin trong quá trình học - Đợt tháng 10 năm 2025

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để th/ hiện;
- PKT&ĐBCL;
- Lưu PQLĐT, VP



HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS. Nguyễn Đức Trung

**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TIẾNG ANH BÁN PHẦN KHÓA 12 VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐẶC BIỆT
ĐẠT CHUẨN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG QUÁ TRÌNH HỌC - ĐỢT THÁNG 10 NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định 412/QĐ/ĐHNH, ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)



TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
1	050112240426	Ngô Hồng Ân	17/09/2006	HQ12-BAF04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
2	050512240012	Võ Quang Nhật Anh	22/10/2006	HQ12-ACC05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
3	050112240392	Nguyễn Ngọc Phương Anh	03/02/2006	HQ12-BAF09	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
4	050112240411	Trần Thị Phương Anh	16/09/2006	HQ12-BAF16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
5	050112240004	Hoàng Thị Vân Anh	26/01/2006	HQ12-BAF21	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
6	050812240002	Nguyễn Dương Huệ Anh	09/05/2006	HQ12-INE01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
7	050812240004	Nguyễn Thị Hoàng Anh	04/11/2006	HQ12-INE01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
8	050112240437	Nguyễn Thị An Bình	01/08/2006	HQ12-BAF08	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
9	050112240485	Phan Nhã Đoan	19/11/2006	HQ12-BAF05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
10	150401240007	Phạm Tiến Đức	25/01/2006	HQ12-BBE02	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
11	050212240043	Nguyễn Huy Dũng	24/09/2006	HQ12-MIS01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
12	050512240124	Hồ Huỳnh Đức Duy	14/09/2006	HQ12-ACC04			X	X	IIG Việt Nam
13	050512240143	Đinh Thị Thùy Duyên	25/01/2006	HQ12-ACC02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
14	050112240047	Nguyễn Ngọc Bình Giang	08/10/2006	HQ12-BAF12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
15	050512240155	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	08/02/2006	HQ12-ACC04	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
16	050312240053	Nguyễn Quỳnh Hân	28/07/2006	HQ12-MAG08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
17	050312240268	Đỗ Văn Khánh Hiền	20/02/2006	HQ12-MAG06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
18	050512240031	Đỗ Thị Huệ	20/12/2006	HQ12-ACC02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
19	050112240075	Phan Thái Hùng	21/06/2006	HQ12-BAF18		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
20	050112240576	Tướng Thị Như Huyền	15/10/2006	HQ12-BAF15		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
21	050112240635	Huỳnh An Lạc	21/08/2006	HQ12-BAF05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
22	050112240660	Quách Trúc Linh	27/12/2006	HQ12-BAF21		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
23	050112240681	Phạm Kỳ Thái Ly	06/08/2006	HQ12-BAF11	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM



TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
24	050512240188	Lê Thị Kim	Ngân	02/05/2006	HQ12-ACC03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
25	050112240735	Nguyễn Trần Thanh	Ngân	19/06/2006	HQ12-BAF05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
26	050512240065	Phạm Nguyễn Đoan	Ngọc	04/05/2006	HQ12-ACC03	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
27	050112240754	Mã Thị Minh	Ngọc	10/01/2006	HQ12-BAF02	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
28	050112240158	Lê Nguyễn Bích	Ngọc	22/08/2006	HQ12-BAF19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
29	050812240077	Nguyễn Đình Thanh	Nguyên	22/02/2006	HQ12-INE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
30	050112240189	Trần Ngọc Phương	Nhi	21/01/2006	HQ12-BAF05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
31	050112240193	Bùi Thị Quỳnh	Như	16/05/2006	HQ12-BAF04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
32	050112240823	Huỳnh	Như	25/11/2006	HQ12-BAF21		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
33	050112240817	Cam Mỹ	Nhung	19/03/2006	HQ12-BAF05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
34	050112240859	Hồ Thị Diễm	Phương	07/07/2006	HQ12-BAF11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
35	050112240868	Nguyễn Ngọc Anh	Phương	07/08/2006	HQ12-BAF11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
36	050112240949	Huỳnh Thị Hồng	Thắm	23/08/2006	HQ12-BAF19	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
37	050212240024	Phan Thanh	Thảo	18/02/2006	HQ12-MIS02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
38	050212240029	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	13/02/2006	HQ12-MIS02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
39	050212240072	Trần Thị Huyền	Trân	23/11/2006	HQ12-MIS02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
40	050112240257	Bùi Thị Thùy	Trang	04/11/2006	HQ12-BAF10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
41	050112241075	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	25/10/2006	HQ12-BAF21		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
42	050112241088	Trần Thị Thanh	Trúc	28/10/2006	HQ12-BAF21		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
43	050112241091	Trần Quốc	Trung	16/10/2006	HQ12-BAF16	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
44	050112240355	Nghiêm Xuân	Tùng	05/08/2006	HQ12-BAF10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
45	050112241118	Tăng Thu	Vân	25/04/2006	HQ12-BAF06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
46	050112241175	Hà Thị Hải	Yến	25/03/2006	HQ12-BAF20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

Tổng: 46 sinh viên

No: 4127/QĐ-ĐHNH

Ho Chi Minh City, November 07, 2025



DECISION

Regarding the Recognition of Meeting the Information Technology Proficiency Requirement for Full-time English Program Undergraduate Students and Special Program Students Cohort 12 – October 2025 Session

RECTOR OF HO CHI MINH UNIVERSITY OF BANKING

Pursuant to Resolution No. 159/NQ-ĐHNH-HĐT (September 16th, 2024) of the Chairman of the University Council on promulgating the “Regulations on functions, duties, powers, and organizational structure of affiliated and subordinate units of Banking University Ho Chi Minh City”;

Pursuant to Decision No. 1577/QĐ-ĐHNH (August 31th, 2021) of the Rector on amending and supplementing a number of articles of the academic management regulations for high-quality undergraduate training programs at Banking University Ho Chi Minh City issued under Decision No. 2134A/QĐ-ĐHNH dated October 2, 2017;

Pursuant to Decision No. 466/QĐ-ĐHNH (February 28th, 2024) of the Rector on promulgating the Regulations on organization and management of undergraduate training at Banking University Ho Chi Minh City;

Pursuant to Decision No. 1070/QĐ-ĐHNH (April 24th, 2024) of the Rector on promulgating the Regulations on organization and implementation of high-quality training programs, partial English programs, and special undergraduate training programs at Banking University Ho Chi Minh City;

Pursuant to Decision No. 984/QĐ-ĐHNH (April 4, 2025), issued by the Rector on the promulgation of the Regulation on 'Information Technology Proficiency Standards at the Undergraduate Level at Banking University of Ho Chi Minh City';

Based on the IT certificates submitted by students and the recommendation of the Head of the Department of Academic Affairs.

DECIDES:

Article 1. Recognizing 46 Full-time English Program Undergraduate Students (Cohort 12) and Special Program Students Who Met the Information Technology proficiency Requirement During Their Studies – October 2025 Session

(List attached)

Article 2. Relevant units are to coordinate implementation in accordance with Decision No. 1075/QĐ-ĐHNH (May 8, 2019), issued by the Rector regarding the promulgation of the regulations on grade management in the Academic Management Software System.

Article 3. Chief of the Office, Heads of the Department of Academic Affairs, Head of the Department of Testing and Quality Assurance, and the student mentioned in Article 1 are responsible for implementing this Decision. ✓

Recipients:

- As in Article 3;
- CSCR;
- Archives:DAA, GAO.

RECTOR

(Signed)

Nguyen Duc Trung

**List of Full-time English Program Undergraduate Students (Cohort 12) and Special Programs
Who Met the Information Technology Proficiency Requirement During Their Studies – October 2025 Session**

(Issued together with Decision No. 412 /QD/DHNN, 07/11, 2025 by the Rector of Ho Chi Minh University of Banking)

No.	Student ID Number	Full Name	Date of Birth	Class	Advanced Certificate	Basic Certificate	IC3 Certificate	MOS Certificate	Issuing Authority
1	050112240426	Ngô Hồng Ân	17/09/2006	HQ12-BAF04		X		X	HUB + IIG Viet Nam
2	050512240012	Võ Quang Nhật Anh	22/10/2006	HQ12-ACC05		X		X	HUB + IIG Viet Nam
3	050112240392	Nguyễn Ngọc Phương Anh	03/02/2006	HQ12-BAF09	X				HCM University of Banking
4	050112240411	Trần Thị Phương Anh	16/09/2006	HQ12-BAF16		X		X	HUB + IIG Viet Nam
5	050112240004	Hoàng Thị Vân Anh	26/01/2006	HQ12-BAF21	X				HCM University of Banking
6	050812240002	Nguyễn Dương Huệ Anh	09/05/2006	HQ12-INE01		X		X	HUB + IIG Viet Nam
7	050812240004	Nguyễn Thị Hoàng Anh	04/11/2006	HQ12-INE01		X		X	HUB + IIG Viet Nam
8	050112240437	Nguyễn Thị An Bình	01/08/2006	HQ12-BAF08	X				HCM University of Banking
9	050112240485	Phan Nhã Đoan	19/11/2006	HQ12-BAF05		X		X	HUB + IIG Viet Nam
10	150401240007	Phạm Tiến Đức	25/01/2006	HQ12-BBE02	X				HCM University of Banking
11	050212240043	Nguyễn Huy Dũng	24/09/2006	HQ12-MIS01	X				HCM University of Banking
12	050512240124	Hồ Huỳnh Đức Duy	14/09/2006	HQ12-ACC04			X	X	IIG Viet Nam
13	050512240143	Đinh Thị Thùy Duyên	25/01/2006	HQ12-ACC02		X		X	HUB + IIG Viet Nam
14	050112240047	Nguyễn Ngọc Bình Giang	08/10/2006	HQ12-BAF12		X		X	HUB + IIG Viet Nam
15	050512240155	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	08/02/2006	HQ12-ACC04	X				HCM University of Banking
16	050312240053	Nguyễn Quỳnh Hân	28/07/2006	HQ12-MAG08		X		X	HUB + IIG Viet Nam
17	050312240268	Đỗ Văn Khánh Hiền	20/02/2006	HQ12-MAG06		X		X	HUB + IIG Viet Nam
18	050512240031	Đỗ Thị Huệ	20/12/2006	HQ12-ACC02		X		X	HUB + IIG Viet Nam
19	050112240075	Phan Thái Hùng	21/06/2006	HQ12-BAF18		X		X	HUB + IIG Viet Nam
20	050112240576	Tướng Thị Như Huyền	15/10/2006	HQ12-BAF15		X		X	HUB + IIG Viet Nam
21	050112240635	Huỳnh An Lạc	21/08/2006	HQ12-BAF05		X		X	HUB + IIG Viet Nam
22	050112240660	Quách Trúc Linh	27/12/2006	HQ12-BAF21		X		X	HUB + IIG Viet Nam
23	050112240681	Phạm Kỳ Thái Ly	06/08/2006	HQ12-BAF11	X				HCM University of Banking

No.	Student ID Number	Full Name		Date of Birth	Class	Advanced Certificate	Basic Certificate	IC3 Certificate	MOS Certificate	Issuing Authority
24	050512240188	Lê Thị Kim	Ngân	02/05/2006	HQ12-ACC03		X		X	HUB + IIG Viet Nam
25	050112240735	Nguyễn Trần Thanh	Ngân	19/06/2006	HQ12-BAF05		X		X	HUB + IIG Viet Nam
26	050512240065	Phạm Nguyễn Đoan	Ngọc	04/05/2006	HQ12-ACC03	X				HCM University of Banking
27	050112240754	Mã Thị Minh	Ngọc	10/01/2006	HQ12-BAF02	X				HCM University of Banking
28	050112240158	Lê Nguyễn Bích	Ngọc	22/08/2006	HQ12-BAF19		X		X	HUB + IIG Viet Nam
29	050812240077	Nguyễn Đình Thanh	Nguyên	22/02/2006	HQ12-INE02		X		X	HUB + IIG Viet Nam
30	050112240189	Trần Ngọc Phương	Nhi	21/01/2006	HQ12-BAF05		X		X	HUB + IIG Viet Nam
31	050112240193	Bùi Thị Quỳnh	Như	16/05/2006	HQ12-BAF04		X		X	HUB + IIG Viet Nam
32	050112240823	Huỳnh	Như	25/11/2006	HQ12-BAF21		X		X	HUB + IIG Viet Nam
33	050112240817	Cam Mỹ	Nhung	19/03/2006	HQ12-BAF05		X		X	HUB + IIG Viet Nam
34	050112240859	Hồ Thị Diễm	Phương	07/07/2006	HQ12-BAF11		X		X	HUB + IIG Viet Nam
35	050112240868	Nguyễn Ngọc Anh	Phương	07/08/2006	HQ12-BAF11		X		X	HUB + IIG Viet Nam
36	050112240949	Huỳnh Thị Hồng	Thắm	23/08/2006	HQ12-BAF19	X				HCM University of Banking
37	050212240024	Phan Thanh	Thảo	18/02/2006	HQ12-MIS02		X		X	HUB + IIG Viet Nam
38	050212240029	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	13/02/2006	HQ12-MIS02		X		X	HUB + IIG Viet Nam
39	050212240072	Trần Thị Huyền	Trân	23/11/2006	HQ12-MIS02		X		X	HUB + IIG Viet Nam
40	050112240257	Bùi Thị Thùy	Trang	04/11/2006	HQ12-BAF10		X		X	HUB + IIG Viet Nam
41	050112241075	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	25/10/2006	HQ12-BAF21		X		X	HUB + IIG Viet Nam
42	050112241088	Trần Thị Thanh	Trúc	28/10/2006	HQ12-BAF21		X		X	HUB + IIG Viet Nam
43	050112241091	Trần Quốc	Trung	16/10/2006	HQ12-BAF16	X				HCM University of Banking
44	050112240355	Nghiêm Xuân	Tùng	05/08/2006	HQ12-BAF10		X		X	HUB + IIG Viet Nam
45	050112241118	Tăng Thu	Vân	25/04/2006	HQ12-BAF06		X		X	HUB + IIG Viet Nam
46	050112241175	Hà Thị Hải	Yến	25/03/2006	HQ12-BAF20		X		X	HUB + IIG Viet Nam

Total: 46 students ✓